

THÔNG BÁO
Danh mục tài liệu, nội dung ôn tập
thi tuyển viên chức ngành Y tế năm 2021 (Vòng 2)

Căn cứ Kế hoạch số 844/KH-SYT ngày 05/4/2021 của Sở Y tế về việc tuyển dụng viên chức ngành y tế năm 2021; Quyết định số 461/QĐ-SYT ngày 06/5/2021 của Sở Y tế về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành y tế năm 2021; Quyết định số 01/QĐ-HĐTDVC ngày 24/5/2021 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức về việc thành lập Ban đề thi kỳ tuyển dụng viên chức ngành y tế năm 2021.

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2021 tỉnh Gia Lai Thông báo Danh mục tài liệu, nội dung ôn tập thi (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức ngành y tế năm 2021 **trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Gia Lai** tại địa chỉ: <http://syt.gialai.gov.vn> (có danh mục tài liệu và nội dung ôn tập kèm theo).

Thí sinh truy cập vào trang thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Gia Lai tại địa chỉ: <http://syt.gialai.gov.vn> vào mục “**Thông báo**” để tải danh mục tài liệu ôn tập theo nhóm chức danh nghề nghiệp đã đăng ký và tự ôn tập. Ngày thi chính thức vòng 2 Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành y tế sẽ thông báo sau.

Trên đây là Thông báo danh mục tài liệu, nội dung ôn tập thi (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2021 để các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết, thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, xin vui lòng phản ánh về Sở Y tế (qua Phòng Tổ chức cán bộ, SĐT: 02693.830.316) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Đài PT-TH tỉnh (P/h đưa tin);
- Báo Gia Lai (P/h đăng tin);
- Ban Lãnh đạo SYT;
- Ban giám sát;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Đăng Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, HĐTD, TCCB.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Nguyễn Đình Tuấn**

**DANH MỤC TÀI LIỆU, NỘI DUNG ÔN TẬP
THI TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH Y TẾ NĂM 2021 (VÒNG 2)**

(Ban hành kèm theo Thông báo số: /TB-HĐTDVC ngày tháng 7 năm 2021,
của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Y tế năm 2021)

TT	Ngạch/ hạng dự thi	Tài liệu ôn thi
1	Kế toán	<p>1. Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH 13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 (Chương I: Điều 1 đến Điều 14; Chương III: Điều 37 đến Điều 40; Chương V: Điều 49 đến Điều 59).</p> <p>2. Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 (Chương I: Điều 1 đến Điều 15; Chương II: Điều 22 đến Điều 23, điều 28 đến 30, điều 34 đến 39; Chương III: Điều 49 đến Điều 54; Chương IV: Điều 55, Điều 56).</p> <p>3. Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp (Điều 1 đến Điều 6) và phụ lục số 02 (Liên quan đến Tài Khoản 111, 112, 332, 333, 334, 611)</p>
2	Chuyên viên	<p>1. Luật Bảo hiểm y tế năm 2008: Điều 2; Chương V (Thí sinh cập nhật các nội dung trên theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014).</p> <p>2. Luật Viên chức năm 2010: Chương 1; Chương 2 <i>Lưu ý: Thí sinh cập nhật các Chương nói trên theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật CB,CC và Luật viên chức năm 2019)</i></p> <p>3. Luật Khám chữa bệnh năm 2009: Điều 2; Điều 31 đến Điều 40.</p> <p>4. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020: Điều 3; Điều 62.</p> <p>5. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007: Điều 2; Chương 4.</p> <p>6. Luật Bảo vệ sức khỏe Nhân dân năm 1989: Chương 4.</p> <p>7. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức: Điều 15 đến Điều 19.</p> <p>8. Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế: Điều 3; Chương II.</p> <p>9. Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của liên Bộ: Y tế, Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung</p>

		<p>ương và phòng y tế thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh: Chương 1; Chương 2.</p> <p>10. Thông tư Số 07/2014/TT-BYT quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế: Điều 3 đến Điều 6.</p> <p>11. Quyết định số 2088/BYT-QĐ ngày 06/11/1996 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định về Y đức”: Toàn bộ Quy định về Y đức.</p> <p>12. Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/09/1997 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế bệnh viện: - Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của Bệnh viện đa khoa hạng I, hạng II. - Vị trí chức năng nhiệm vụ của bệnh viện chuyên khoa hạng I, II.</p>
3	<p>Bác sĩ hạng III</p>	<p>1. Luật Viên chức (số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010) - Chương I. Những quy định chung - Chương II. Quyền, nghĩa vụ của viên chức <i>Lưu ý: Thí sinh cập nhật các Chương giới hạn nói trên tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019: Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức.</i></p> <p>2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh (số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009) - Chương I. Những quy định chung - Chương II. Quyền và nghĩa vụ của người bệnh - Chương III. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh</p> <p>3. Luật Bảo hiểm y tế (số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008) - Chương I. Những quy định chung - Chương IV. Phạm vi được hưởng bảo hiểm y tế - Chương VIII. Quyền và trách nhiệm của các bên liên quan đến bảo hiểm y tế <i>Lưu ý: Thí sinh cập nhật các Chương giới hạn nói trên tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014): Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế</i> + Điều 1, khoản 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1; bổ sung khoản 7 và khoản 8 Điều 2 + Điều 1, khoản 6. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 + Điều 1, khoản 15. Sửa đổi, bổ sung Điều 22</p>

		<p>+ Điều 1, khoản 28. Sửa đổi, bổ sung Điều 49</p> <p>4. Thông tư quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế (số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương I. Những quy định chung - Chương II. Nội dung quy tắc ứng xử - Chương IV. Khen thưởng, xử lý vi phạm <p>5. Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ (số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5//2015)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương I. Quy định chung - Chương II. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp <p>+ Mục 1, Điều 6: Bác sĩ (hạng III) - Mã số: V.08.01.03</p> <p>6. Quyết định về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh bạch hầu (số 2957/QĐ-BYT ngày 10/7/2020)</p> <p>7. Quyết định về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán và điều trị Covid-19 do chủng vi rút Corona mới (SARS-CoV-2) (số 2008/QĐ-BYT ngày 26/4/2021)</p> <p>8. Quyết định về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã” (số 5904/QĐ-BYT ngày 20/12/2019)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần 3. Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, quản lý lồng ghép tăng huyết áp và đái tháo đường - Phần 5. Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, quản lý hen phế quản ở người lớn <p>9. Quyết định về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh truyền nhiễm” (số 5642/QĐ-BYT ngày 31/12/2015)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục lục 4. Bệnh uốn ván - Mục lục 6. Bệnh thương hàn - Mục lục 11. Bệnh nhiễm trùng ở da và mô mềm - Mục lục 13. Bệnh tiêu chảy do vi khuẩn - Mục lục 14. Nhiễm khuẩn huyết
--	--	--

4	<p style="text-align: center;">Y sĩ hạng IV</p>	<p>1. Luật Viên chức (số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương I. Những quy định chung - Chương II. Quyền, nghĩa vụ của viên chức <p><i>Lưu ý: Thí sinh cập nhật các Chương giới hạn nói trên tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019: Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức</i></p> <p>2. Luật Khám bệnh, chữa bệnh (số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương 1. Những quy định chung - Chương 2. Quyền và nghĩa vụ của người bệnh - Chương 3. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh <p>3. Luật Bảo hiểm y tế (số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương I. Những quy định chung - Chương IV. Phạm vi được hưởng bảo hiểm y tế - Chương VIII. Quyền và trách nhiệm của các bên liên quan đến bảo hiểm y tế <p><i>Lưu ý: Thí sinh cập nhật các Chương giới hạn nói trên tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014): Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm y tế</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Điều 1, khoản 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1; bổ sung khoản 7 và khoản 8 Điều 2 + Điều 1, khoản 6. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 + Điều 1, khoản 15. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 + Điều 1, khoản 28. Sửa đổi, bổ sung Điều 49 <p>4. Thông tư quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế (số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương I. Những quy định chung - Chương II. Nội dung quy tắc ứng xử - Chương IV. Khen thưởng, xử lý vi phạm <p>5. Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ (số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015)</p>
---	--	--

		<p>- Chương I. Quy định chung</p> <p>- Chương II. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp</p> <p>+ Mục 3, Điều 10: Y sĩ (hạng IV) - Mã số: V.08.03.07</p> <p>6. Quyết định về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh bạch hầu (số 2957/QĐ-BYT ngày 10/7/2020)</p> <p>7. Quyết định về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán và điều trị Covid-19 do chủng vi rút Corona mới (SARS-CoV-2) (số 2008/QĐ-BYT ngày 26/4/2021)</p> <p>8. Quyết định về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã” (số 5904/QĐ-BYT ngày 20/12/2019)</p> <p>- Phần 3. Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, quản lý lồng ghép tăng huyết áp và đái tháo đường</p> <p>- Phần 5. Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị, quản lý hen phế quản ở người lớn</p> <p>9. Quyết định về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh truyền nhiễm” (số 5642/QĐ-BYT ngày 31/12/2015)</p> <p>- Mục lục 4. Bệnh uốn ván</p> <p>- Mục lục 7. Bệnh ly trực khuẩn</p> <p>- Mục lục 11. Bệnh nhiễm trùng ở da và mô mềm</p>
5	<p>Bác sĩ</p> <p>Y học</p> <p>dự phòng</p> <p>Hạng III</p>	<p>1. Luật Phòng, chống Bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007</p> <p>- Chương I: Những quy định chung</p> <p>+ Điều 3: Phân loại bệnh truyền nhiễm</p> <p>+ Điều 4: Nguyên tắc phòng, chống bệnh truyền nhiễm.</p> <p>+ Điều 8: Những hành vi bị nghiêm cấm.</p> <p>- Chương II, mục 3: Giám sát bệnh truyền nhiễm</p> <p>+ Điều 20: Hoạt động giám sát bệnh truyền nhiễm</p> <p>+ Điều 21: Nội dung giám sát bệnh truyền nhiễm.</p> <p>2. Luật An toàn thực phẩm (Luật số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010): Điều 3,4,5,7,8,9.</p>

3. Luật phòng chống nhiễm virus gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) (Luật số 64/2006/QH11 ngày 12/7/2006):

- Chương I: Điều 3,4,5,8

- Chương III: Mục 2, Mục 3

Lưu ý: Thí sinh cập nhật điều, khoản nêu trên nếu được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 71/2020/QH14 ngày 16/11/2020: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật phòng chống nhiễm virus gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)

4. Quyết định số 3468/QĐ-BYT, ngày 7/8/2020 của Bộ y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời giám sát và phòng, chống COVID-19”

- Mục II: Hướng dẫn giám sát

- Mục III: Các biện pháp phòng bệnh

- Mục IV: Các biện pháp chống dịch

5. Quyết định số 741/QĐ-BYT, ngày 02/3/2016 của Bộ y tế về hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sốt rét:

Mục I, Khoản 2,3,4 của mục II, III.

6. Hướng dẫn Chẩn đoán, điều trị sốt xuất huyết dengue: (Ban hành kèm theo Quyết định số 3705/QĐ-BYT ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ y tế) - Mục III. Chẩn đoán và phân độ SXH Dengue.

7. Hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh sốt xuất huyết dengue (Ban hành kèm theo Quyết định số 3711/QĐ-BYT ngày 19/9/2014 của bộ trưởng bộ y tế).

8. Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng:

Điều 4: Quản lý đối tượng tiêm chủng

Điều 5: Quy trình tiêm chủng

Điều 8: Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản vắc xin

9. Thông tư 34/2018/TT-BYT, ngày 12/11/2018 của Bộ y tế Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Điều 4. Bảo quản vắc xin và dung môi trong thiết bị dây chuyền lạnh

- Chương III: Tổ chức tiêm chủng

- Điều 11: Thực hiện tiêm chủng

10. Quyết định 5456/QĐ-BYT ngày 20/11/2019 của Bộ y tế về việc ban

		<p>hành “Hướng dẫn điều trị và chăm sóc HIV/AIDS”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương I: Tư vấn, xét nghiệm và chẩn đoán HIV - Chương II: Điều trị bằng thuốc kháng virus (ARV) - Chương III: Sử dụng thuốc kháng virus để điều trị dự phòng lây nhiễm HIV <p>11. Quyết định số 4121/QĐ-BYT ngày 28/10/2009 của Bộ Y tế ban hành Tài liệu hướng dẫn xử trí tiêu chảy ở trẻ em</p> <p>Mục 5: Xử lý bệnh tiêu chảy cấp</p> <p>12. Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG, ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động</p> <p>13. Thông tư số 19/2016/TT-BYT, ngày 30/6/2016 của Bộ y tế Hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động: Chương I, II, IV</p> <p>14. Quyết định số 376/QĐ-TTg, ngày 20/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản và các bệnh không lây nhiễm khác, giai đoạn 2015 – 2025.</p> <p>Mục I, III Điều 1</p> <p>15. Quyết định số 5904/QĐ-BYT, ngày 20/12/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành Tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã” được áp dụng tại các trạm y tế xã, phường, thị trấn và tương đương trong cả nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ lục 1.1: Quy trình đo huyết áp. - Phụ lục 1.2: Sơ đồ các bước khẳng định chẩn đoán THA - Phụ lục 2.1 Quy trình xét nghiệm đường huyết mao mạch; <p>16. Quyết định số 3593/QĐ-BYT ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Bộ y tế về việc ban hành “Hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh bạch hầu”</p> <p>III: Các biện pháp phòng bệnh</p> <p>IV: Các biện pháp chống dịch</p>
6	Dược sĩ hạng III	<p>1. Luật Dược năm 2016:</p> <p>Điều 2, 11, 12, 13, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 84, 85, 102, 103, 104, 105.</p>

		<p>2. Thông tư 22/2011/TT-BYT, ngày 10/06/2011 của Bộ Y Tế quy định tổ chức và hoạt động của Khoa Dược bệnh viện.</p> <p>3. Nghị định 131/2020/NĐ-CP, ngày 2/11/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động Dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Quyết định 2397/1999/QĐ-BYT, ngày 10/8/2019 của Bộ Y Tế về việc ban hành quy định “ Đạo đức hành nghề Dược”</p> <p>5. Quyết định 122/QĐ-BYT ngày 11/01/2021 của Bộ Y Tế về Hướng dẫn Quốc gia về cảnh giác Dược: (Hướng dẫn Quốc gia về cảnh giác Dược ban hành kèm theo Quyết định số 122/QĐ-BYT)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích thuật ngữ - Chương II: hoạt động cảnh giác Dược tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. <p>6. Thông tư 11/2018/TT-BYT ngày 04/05/2018 của Bộ Y Tế quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc.</p> <p>7. Thông tư 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y Tế quy định về Bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.</p> <p>8. Thông tư số 20/2017/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt</p> <p>Chương I; Chương IV</p> <p>9. Các chuyên luận về thuốc:</p> <p>9.1. Thuốc giảm đau không opioid:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Paracetamol (acetaminophen), - Acid acetylsalicylic. <p>9.2. Thuốc kháng khuẩn:</p> <p>Nhóm beta-lactam:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Amoxicilin - Cefixim <p>9.3. Thuốc tim mạch:</p> <p>Thuốc ức chế thụ thể Angiotensin II:</p>
--	--	---

		<ul style="list-style-type: none"> - Losartan - Valsartan <p>9.4. Thuốc tác dụng trên đường tiêu hóa</p> <p>Thuốc ức chế bơm proton:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Omeprazol - Pantoprazol.
7	Dược sĩ hạng IV	<p>1. Luật Dược năm 2016: Điều 2, 11, 12, 13, 66, 67, 68, 69,70, 71, 72, 73, 84, 85, 102, 103, 104, 105.</p> <p>2. Thông tư 22/2011/TT-BYT ngày 10/06/2011 của Bộ Y Tế quy định tổ chức và hoạt động của Khoa Dược bệnh viện.</p> <p>3. Nghị định 131/2020/NĐ-CP ngày 2/11/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động Dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>4. Quyết định 2397/1999/QĐ-BYT ngày 10/8/2019 của Bộ Y Tế về việc ban hành quy định “ Đạo đức hành nghề Dược”.</p> <p>5. Thông tư 11/2018/TT-BYT ngày 04/05/2018 của Bộ Y Tế quy định về chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc</p> <p>6. Thông tư 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y Tế quy định về Bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.</p> <p>7. Thông tư số 20/2017/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương I - Chương IV <p>8. Các chuyên luận về thuốc:</p> <p>8.1. Thuốc giảm đau không opioid:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Paracetamol (acetaminophen), - Acid acetylsalicylic. <p>8.2. Thuốc kháng khuẩn:</p> <p>Nhóm beta-lactam:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Amoxicilin

		<ul style="list-style-type: none"> - Cefixim <p>8.3. Thuốc tim mạch: Thuốc ức chế thụ thể Angiotensin II:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Losartan - Valsartan <p>8.4. Thuốc tác dụng trên đường tiêu hóa Thuốc ức chế bơm proton:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Omeprazol - Pantoprazol.
8	Điều dưỡng hạng III	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009: Điều 2, 3; 6; 7 đến 13; 14 đến 16; 31 đến 35; 36 đến 40, điều 76.</p> <p>2. Luật viên chức 2010: Chương 1; Chương 2: Mục 1, Mục 2 <i>Lưu ý: Thí sinh cập nhật các chương trên theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019.</i></p> <p>3. Quyết định số 20/QĐ-HDD, ngày 10/09/2012 về chuẩn đạo đức nghề nghiệp điều dưỡng việt nam. https://kcb.vn/vanban/chuan-dao-duc-nghe-nghiep-cua-dieu-duong-vien-viet-nam</p> <p>4. Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng việt nam Ban hành kèm theo Quyết định số: 1352/QĐ-BYT ngày 21 tháng 4 năm 2012 của Bộ Y tế</p> <p>5. Hướng dẫn số 07/2011/TT-BYT về công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện</p> <p>6. Hướng dẫn giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện, Ban hành kèm quyết định số 3916/QĐ – BHYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng BHYT Phần II – Một số nội dung cơ bản về giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện</p> <p>7. Tài liệu hướng dẫn an toàn người bệnh (BYT) năm 2014. <i>Quyết định số 56/BYT-K2ĐT ngày 16/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế</i> <i>Chương trình, tài liệu đào tạo “An toàn người bệnh”</i></p> <p>Bài 2. Phòng ngừa sự cố y khoa trong XĐNB và cải thiện thông tin nhóm chăm sóc (Phần III)</p> <p>8. Hướng dẫn tiêm an toàn, https://kcb.vn/vanban/huong-dan-tiem-an-toan.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần I. Các khái niệm, mục đích, phạm vi và đối tượng sử dụng tài liệu hướng dẫn

		<p>- Phần III. Giải pháp tăng cường hoạt động tiêm an toàn.</p> <p>9. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ</p> <p>10. Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới tập 1, Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03/3/2020 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo về việc ban hành bộ chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới.</p> <p>- Bài 5. Áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh</p> <p>- Bài 8. Áp dụng quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh</p> <p>11. Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới tập 2, Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03/3/2020 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo về việc ban hành bộ chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới</p> <p>- Bài 16. Kỹ thuật truyền dịch, truyền máu</p> <p>- Bài 21. Quy định về ghi chép quản lý hồ sơ bệnh án và các biểu mẫu chăm sóc</p>
9	Điều dưỡng hạng IV	<p>1. Luật khám bệnh, chữa bệnh 2009: Điều 2, 3; 6; 7 đến 13; 14 đến 16; 31 đến 35; 36 đến 40, điều 76</p> <p>2. Luật viên chức năm 2010</p> <p>- Chương 1</p> <p>- Chương 2: Mục 1, mục 2</p> <p><i>Lưu ý: Thí sinh cập nhật các chương trên theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019.</i></p> <p>3. Quyết định số 20/QĐ-HDD, ngày 10/09/2012 về chuẩn đạo đức nghề nghiệp điều dưỡng Việt Nam.</p> <p>https://kcb.vn/vanban/chuan-dao-duc-nghe-nghiep-cua-dieu-duong-vien-viet-nam</p> <p>4. Chuẩn năng lực cơ bản của điều dưỡng Việt Nam Ban hành kèm theo Quyết định số: 1352/QĐ-BYT ngày 21 tháng 4 năm 2012 của Bộ Y tế</p> <p>5. Hướng dẫn số 07/2011/TT-BYT về công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện</p> <p>6. Tài liệu hướng dẫn an toàn người bệnh 2014, Quyết định số 56/BYT-K2ĐT ngày 16/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Chương trình, tài liệu đào tạo “An toàn người bệnh”</p>

		<p>Bài 6. Phòng ngừa sự cố y khoa trong môi trường chăm sóc và sử dụng trong TBVTYT (Phần II, III)</p> <p>7. Hướng dẫn tiêm an toàn, https://kcb.vn/vanban/huong-dan-tiem-an-toan.</p> <p>- Phần I. Các khái niệm, mục đích, phạm vi và đối tượng sử dụng tài liệu hướng dẫn</p> <p>- Phần III. Giải pháp tăng cường hoạt động tiêm an toàn.</p> <p>8. Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ</p> <p>9. Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới tập 1, <i>Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03/3/2020 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo về việc ban hành bộ chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới</i></p> <p>- Bài 5. Áp dụng phòng ngừa chuẩn trong chăm sóc người bệnh</p> <p>- Bài 8. Áp dụng quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh</p> <p>10. Tài liệu đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới tập 2, <i>Quyết định số 30/QĐ-K2ĐT ngày 03/3/2020 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo về việc ban hành bộ chương trình và tài liệu đào tạo gồm: “Đào tạo người hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới; Đào tạo thực hành lâm sàng cho điều dưỡng viên mới</i></p> <p>- Bài 16. Kỹ thuật truyền dịch, truyền máu</p> <p>- Bài 21. Quy định về ghi chép quản lý hồ sơ bệnh án và các biểu mẫu chăm sóc</p>
10	Hộ sinh hạng IV	<p>1. Luật viên chức 2010.</p> <p>Chương II: Điều 11,12,13,14,15,16,17,18,19.</p> <p><i>Lưu ý: Thí sinh cập nhật các Chương, Điều nói trên theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019 (Phần: Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật viên chức)</i></p> <p>2. Quy định về Y đức (Ban hành kèm theo Quyết định số 2088/BYT-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Y tế).</p> <p>3. Thông tư số 07/2011/TT-BYT ngày 26 tháng 01 năm 2011 Hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.</p> <p>Chương I: Điều 1,2,3.</p>

		<p>Chương II: Điều 4,5,6,7,8,9,10,11,12,13,14,15. Chương IV: Điều 27.</p> <p>4. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật Y.</p> <p>Chương II: Mục 2, điều 9.</p> <p>5. Hướng dẫn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản (<i>Ban hành theo quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Y Tế</i>).</p> <p>Phần 1. Những quy định chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn trong chăm sóc sức khỏe sinh sản. - Các nguyên tắc vô khuẩn trong dịch vụ CSSKSS. <p>Phần 2: Làm mẹ an toàn:</p> <p>A. Chăm sóc trước khi có thai và trước khi sinh. B. Chăm sóc trong và sau khi đẻ.</p> <p>Phần 4. Chăm sóc sơ sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển viện an toàn cho trẻ sơ sinh. - Chăm sóc trẻ sơ sinh non tháng, nhẹ cân. - Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ. - Chăm sóc trẻ bằng phương pháp Kangaroo. - Nhiễm khuẩn rốn. - Cấp cứu sặc sữa
11	Kỹ thuật y hạng III	<p>1. Luật Viên chức năm 2010: Điều 4; Điều 5; Điều 7; Điều 8; Điều 11 đến Điều 17; Điều 19 (<i>Thí sinh tự cập nhật điều, khoản nếu được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức, Luật viên chức năm 2019</i>).</p> <p>2. Luật Khám chữa bệnh năm 2009 Điều 2; Điều 3; Điều 4; Điều 6; Điều 18. Điều 36; Điều 37</p> <p>3. Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm 2007: Điều 4; Điều 5; Điều 31 đến Điều 34</p> <p>4. Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức: Điều 2; Điều 3; Điều 15 đến Điều 19.</p> <p>5. Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các</p>

cơ sở y tế: Điều 3 đến Điều 6.

6. Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

III. Nội dung thực hành vệ sinh tay

2. Thời điểm vệ sinh tay thường quy

3. Kỹ thuật vệ sinh tay thường quy

Thí sinh tham khảo thêm Phụ lục 2, phụ lục 3 của Hướng dẫn

7. Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế: Điều 2; Điều 55; Điều 56; Điều 57

Thí sinh tự cập nhật điều, khoản nếu được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

8. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp: Điều 11.

9. Thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Điều 2 đến Điều 15.

10. Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế: Điều 4 đến Điều 7; Điều 9; Điều 10; Điều 13; Điều 14

Thí sinh tham khảo thêm phụ lục số 01A; 01B; 02; 04 kèm theo Thông tư này.

12	Kỹ thuật y hạng IV	<p>1. Luật Viên chức năm 2010: Điều 4; Điều 5; Điều 7; Điều 8; Điều 11 đến Điều 17; Điều 19 (<i>Thí sinh tự cập nhật điều, khoản nếu được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức, Luật Viên chức năm 2019</i>).</p> <p>2. Luật Khám chữa bệnh năm 2009. Điều 2; Điều 3; Điều 4; Điều 6; Điều 18. Điều 36; Điều 37</p> <p>3. Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm 2007: Điều 4; Điều 5; Điều 31 đến Điều 34</p> <p>4. Nghị định 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức: Điều 2; Điều 3; Điều 15 đến Điều 19.</p> <p>5. Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế: Điều 3 đến Điều 6.</p> <p>6. Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về phê duyệt các hướng dẫn kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>III. Nội dung thực hành vệ sinh tay</p> <p>2. Thời điểm vệ sinh tay thường quy</p> <p>3. Kỹ thuật vệ sinh tay thường quy</p> <p><i>Thí sinh tham khảo thêm Phụ lục 2, phụ lục 3 của Hướng dẫn</i></p> <p>7. Nghị định 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế: Điều 2; Điều 55; Điều 56; Điều 57</p> <p><i>Thí sinh tự cập nhật điều, khoản nếu được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.</i></p> <p>8. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp: Điều 12.</p> <p>9. Thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Điều 2; Điều 4 đến Điều 8; Điều 10 đến Điều 15.</p>
----	-------------------------------	--

		<p>10. Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên Môi trường quy định về quản lý chất thải y tế: Điều 4 đến Điều 7; Điều 13</p> <p><i>Thí sinh tham khảo thêm phụ lục số 01A; 01B kèm theo Thông tư này.</i></p>
13	<p>Dân số viên hạng III</p>	<p>1. Pháp lệnh Dân số năm 2003: Chương I: Điều 2, 4, 7; Chương III: Điều 20,21,22,23,24,25.</p> <p>2. Toàn văn Pháp lệnh 08/2008/PL-UBTVQH12. Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 Pháp lệnh dân số.</p> <p>3. Nghị quyết số 21 – NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành TW Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới - Phần II: Quan điểm chỉ đạo và mục tiêu.</p> <p>4. Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính Phủ thực hiện Nghị quyết số 21 – NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới - Phần II: Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu . Mục 2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số</p> <p>5. Nghị định số 39/2015/NĐ-CP về hỗ trợ phụ nữ nghèo người dân tộc thiểu số thực hiện đúng chính sách dân số. Điều 1, 2, 3, 4, 5, 6</p> <p>6. Giáo trình Dân số học cơ bản – Trường Cao đẳng y tế Hà Đông (năm</p>

		<p>2011) (Tổng cục Dân số - KHHGD có Quyết định số 86/QĐ-TCDS ngày 18/4/2012 về việc phê duyệt và ban hành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số - KHHGD đạt chuẩn viên chức)</p> <p>Bài 1: Nhập môn Dân số: 1. Các khái niệm về Dân số và Dân số học</p> <p>Bài 2: Quy mô, cơ cấu và phân bố dân số: 1.1. Quy mô và sự biến đổi quy mô dân số.</p> <p>Bài 3: Mức sinh và các yếu tố ảnh hưởng: 4. Các yếu tố ảnh hưởng đến mức sinh</p> <p>Bài 5: Chất lượng dân số và các yếu tố ảnh hưởng: 1. Khái niệm về chất lượng dân số.</p> <p>7. Kế hoạch số 1572/KH-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch hành động giai đoạn 2020 – 2025 của tỉnh Gia Lai thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030</p> <p>Phần I: Mục tiêu, chỉ tiêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mục 2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025 - Mục tiêu 4: Nâng cao chất lượng dân số <p>Phần II: Nhiệm vụ và giải pháp</p>
--	--	--

14	Dân số viên hạng IV	<p>1. Pháp lệnh Dân số năm 2003: Chương I: Điều 2, 4, 7; Chương III: Điều 20,21,22,23,24,25.</p> <p>2. Toàn văn Pháp lệnh 08/2008/PL-UBTVQH12. Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 Pháp lệnh dân số.</p> <p>3. Nghị quyết số 21 – NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành TW Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới - Phần II: Quan điểm chỉ đạo và mục tiêu.</p> <p>4. Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính Phủ thực hiện Nghị quyết số 21 – NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới - Phần II: Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu . Mục 2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số</p> <p>5. Nghị định số 39/2015/NĐ-CP về hỗ trợ phụ nữ nghèo người dân tộc thiểu số thực hiện đúng chính sách dân số. Điều 1, 2, 3, 4, 5, 6</p> <p>6. Giáo trình Dân số học cơ bản – Trường Cao đẳng y tế Hà Đông (năm 2011) (Tổng cục Dân số - KHHGD có Quyết định số 86/QĐ-TCDS ngày 18/4/2012 về việc phê duyệt và ban hành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Dân số - KHHGD đạt chuẩn viên chức)</p> <p>Bài 1: Nhập môn Dân số: 1.Các khái niệm về Dân số và Dân số học Bài 2: Qui mô, cơ cấu và phân bố dân số: 1.1. Quy mô và sự biến đổi quy mô dân số. Bài 3: Mức sinh và các yếu tố ảnh hưởng: 4. Các yếu tố ảnh hưởng đến mức sinh Bài 5: Chất lượng dân số và các yếu tố ảnh hưởng: 1. Khái niệm về chất lượng dân số.</p>
----	--------------------------------	--

15	Y tế công cộng	<p>1. Luật số 58/2010/QH12 của Quốc hội: Luật viên chức</p> <p>- Chương II: Quyền, nghĩa vụ của viên chức</p> <p><i>Lưu ý: Thí sinh tự cập nhật nội dung giới hạn nói trên theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 2019: Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Viên chức.</i></p> <p>2. Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014: Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế.</p> <p>- Chương II: nội dung quy tắc ứng xử</p> <p>- Chương IV: khen thưởng, xử lý vi phạm</p> <p>3. Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng</p> <p>- Chương I: Quy định chung</p> <p>- Chương II: Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp: Điều 6. Y tế công cộng (hạng III) - Mã số: V.08.04.10</p> <p>4. Tổ chức y tế thế giới (WHO). Dịch tễ học cơ bản. 2006</p> <p>https://apps.who.int/iris/bitstream/handle/10665/43541/9241547073_vie.pdf?sequence=9&isAllowed=y</p> <table border="1" data-bbox="459 1153 1516 2029"> <thead> <tr> <th data-bbox="459 1153 1284 1227">Nội dung</th> <th data-bbox="1284 1153 1516 1227">Trang</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="459 1227 1284 1288">Chương 1: Dịch tễ học là gì?</td> <td data-bbox="1284 1227 1516 1288" style="text-align: center;">1</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1288 1284 1332">Thông điệp chính</td> <td data-bbox="1284 1288 1516 1332" style="text-align: center;">1</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1332 1284 1377">Định nghĩa, phạm vi ứng dụng của dịch tễ học</td> <td data-bbox="1284 1332 1516 1377" style="text-align: center;">3-4</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1377 1284 1473">Dịch tễ học và y tế công cộng</td> <td data-bbox="1284 1377 1516 1473" style="text-align: center;">5-7</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1473 1284 1534">Chương 2: Đo lường sức khỏe và bệnh tật</td> <td data-bbox="1284 1473 1516 1534" style="text-align: center;">17</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1534 1284 1579">Thông điệp chính</td> <td data-bbox="1284 1534 1516 1579" style="text-align: center;">17</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1579 1284 1624">Định nghĩa sức khỏe và bệnh tật</td> <td data-bbox="1284 1579 1516 1624" style="text-align: center;">17-19</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1624 1284 1697">Đo lường tần số bệnh trạng</td> <td data-bbox="1284 1624 1516 1697" style="text-align: center;">19-25</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1697 1284 1758">Chương 3: Các thiết kế nghiên cứu:</td> <td data-bbox="1284 1697 1516 1758"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1758 1284 1803">Quan sát và thực nghiệm</td> <td data-bbox="1284 1758 1516 1803" style="text-align: center;">41-52</td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1803 1284 1982">Dịch tễ học quan sát: các nghiên cứu mô tả, nghiên cứu sinh thái, nghiên cứu cắt ngang, nghiên cứu bệnh chứng, nghiên cứu thuần tập</td> <td data-bbox="1284 1803 1516 1982"></td> </tr> <tr> <td data-bbox="459 1982 1284 2029">Chương 6: Dịch tễ học và phòng ngừa các bệnh</td> <td data-bbox="1284 1982 1516 2029"></td> </tr> </tbody> </table>	Nội dung	Trang	Chương 1: Dịch tễ học là gì?	1	Thông điệp chính	1	Định nghĩa, phạm vi ứng dụng của dịch tễ học	3-4	Dịch tễ học và y tế công cộng	5-7	Chương 2: Đo lường sức khỏe và bệnh tật	17	Thông điệp chính	17	Định nghĩa sức khỏe và bệnh tật	17-19	Đo lường tần số bệnh trạng	19-25	Chương 3: Các thiết kế nghiên cứu:		Quan sát và thực nghiệm	41-52	Dịch tễ học quan sát: các nghiên cứu mô tả, nghiên cứu sinh thái, nghiên cứu cắt ngang, nghiên cứu bệnh chứng, nghiên cứu thuần tập		Chương 6: Dịch tễ học và phòng ngừa các bệnh	
Nội dung	Trang																											
Chương 1: Dịch tễ học là gì?	1																											
Thông điệp chính	1																											
Định nghĩa, phạm vi ứng dụng của dịch tễ học	3-4																											
Dịch tễ học và y tế công cộng	5-7																											
Chương 2: Đo lường sức khỏe và bệnh tật	17																											
Thông điệp chính	17																											
Định nghĩa sức khỏe và bệnh tật	17-19																											
Đo lường tần số bệnh trạng	19-25																											
Chương 3: Các thiết kế nghiên cứu:																												
Quan sát và thực nghiệm	41-52																											
Dịch tễ học quan sát: các nghiên cứu mô tả, nghiên cứu sinh thái, nghiên cứu cắt ngang, nghiên cứu bệnh chứng, nghiên cứu thuần tập																												
Chương 6: Dịch tễ học và phòng ngừa các bệnh																												

	không lây nhiễm	111-112
	Các cấp độ phòng bệnh	112-113
	Dự phòng cấp 0	114-116
	Dự phòng cấp 1	117-118
	Dự phòng cấp 2	118-119
	Dự phòng cấp 3	
	Chương 7: Các bệnh truyền nhiễm: giám sát dịch tễ học và phản hồi	
	- Điều tra và kiểm soát các vụ dịch bệnh truyền nhiễm	137-141
5. Bộ y tế. Tổ chức, quản lý và chính sách y tế. Nhà xuất bản y học, 2006.		
	Nội dung	Trang
	Đại cương quản lý, quản lý y tế	50-56
	Kế hoạch và lập kế hoạch y tế	98-112
	Đánh giá chương trình/hoạt động y tế công cộng	148-158
6. Bộ y tế. Sức khỏe môi trường. Nhà xuất bản y học, 2006.		
	Nội dung	Trang
	Bài 8: Kiểm soát vector truyền bệnh	183-197
	Bài 10: Quản lý sức khỏe môi trường	222-242

Ghi chú: Tài liệu không in ra để bán. Đề nghị thí sinh tải tài liệu ôn thi tại **FILE** tài liệu đính kèm để ôn tập.